TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG THÀNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 127/2019/HSST
Ngày: 07 - 11- 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Thanh Hoa.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Phước.

2. Ông Nguyễn Ngọc Giang San.

- ***Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà***: Bà Nguyễn Thị Thanh Trúc – Thư ký Toà án nhân dân huyện Long Thành.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên toà:*** Ông Nguyễn Duy Tình - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 147/2019/HSST ngày 16 tháng 10 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 135/2019/HSST- QĐ ngày 28 tháng 10 năm 2019, đối với bị cáo:

Phạm Chí H (tên gọi khác: Hi), sinh năm 1989; tại tỉnh Cà Mau.

Nơi cư trú: Khóm A, thị trấn B, huyện B, tỉnh Cà Mau; Nơi ở hiện nay: không có nơi ở nhất định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: không. Trình độ học vấn: lớp 7/12; Con ông: Phạm Văn T và bà Võ Tuyết P ; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/8/2019 chuyển tạm giam đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Long Thành.

- *Bị hại:* Anh Huỳnh Trần Thế P, sinh năm 1981.

Địa chỉ: tổ 16, khu M, thị trấn L , huyện L , tỉnh Đồng Nai.

- *Người làm chứng:*

1/ Ông Lê Trần Ngọc A , sinh năm 1973.

Địa chỉ: tổ 24, khu P , thị trấn L huyện L , tỉnh Đồng Nai.

2/ Ông Huỳnh Văn H1, sinh năm 1965.

Địa chỉ: tổ 26, khu K , thị trấn L , huyện L, tỉnh Đồng Nai.

(Bị cáo, bị hại anh P có mặt; ông An, ông H1 vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Chí H là người nghiện ma tuý, không có nghề nghiệp và nơi ở nhất định. Sau khi sử dụng xong ma tuý đá, lúc 12 giờ ngày 04/8/2019, H đi bộ một mình đến tổ 16, khu M, thị trấn L, huyện L để tìm người quen. Khi đến khu M, do lúc này H bị ảo giác ma tuý nên đi vào nhà chị Võ Thị N lấy 01 con dao chém vào 02 bình nước lọc. H tiếp tục cởi áo rồi lấy 01 cái xẻng đi đến trước cửa nhà của bà Võ Thu H2 dùng tay xô ngã 02 chậu kiểng của bà H2 làm vỡ chậu. Thấy vậy, một số người dân đi đến can ngăn thì H cầm xẻng quay trở lại nhà chị N . Sau khi nhận được tin báo của người dân, lực lượng Công an thị trấn L gồm ông Huỳnh Văn H1 và ông Lê Trần Ngọc A đến. Ông H1 và ông A thấy H đang cầm xẻng quơ qua quơ lại nên yêu cầu H về trụ sở Công an thị trấn để làm việc nhưng H không thực hiện. Lúc này, ông A lấy súng hơi cay bắn 02 phát chỉ thiên thì H đi lùi vào trong hẻm cầm 01 con dao quơ qua quơ lại, sau đó H lấy 01 lon bằng sắt và rút xăng từ một xe mô tô dựng ở đó vào lon. Thấy vậy, ông A điện báo chỉ huy cử thêm lực lượng đến hỗ trợ và mang bình chữa cháy đến. Khi lực lượng mang bình chữa cháy đến thì ông A dùng bình xịt chữa cháy xịt vào người H thì H bỏ chạy vào hẻm. Cùng lúc này, anh Huỳnh Trần Thế P là người dân ở gần đó thấy H bỏ chạy nên rượt đuổi. H cầm lon sắt có chứa xăng, lấy bật lửa ở gần đó châm đốt và ném vào người anh P làm anh P bị bỏng, rồi H bỏ chạy. Trên đường bỏ chạy, H thấy 01 xe mô tô biển số 60L6 – 0984 của anh Phan Trí NG có cắm sẵn chìa khoá để bên đường và H lên xe điều khiển tiếp tục bỏ chạy thì bị lực lượng Công an và người dân truy đuổi, H bỏ lại xe mô tô trên và lên 01 chiếc thuyền (không có người) chèo qua sông bỏ chạy nhưng bị bắt giữ.

Tại bản kết luận số 0704 ngày 09/8/2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 06%. Vật gây thương tích: Bỏng do nhiệt độ cao (Lửa xăng).

Ngày 12/8/2019 anh Huỳnh Trần Thế P có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự về hành vi của H gây thương tích cho anh P.

Vật chứng vụ án: 01 lon bằng kim loại có nhãn hiệu ENSURE Gold đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự chờ xử lý.

Về dân sự: Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền là 20.811.000 đồng (Hai mươi triệu tám trăm mười một ngàn đồng).

Đối với hành vi bị cáo lấy xe mô tô của anh Phan Trí NG đang để bên đường điều khiển chạy nhằm trốn thoát, chạy được một đoạn rồi tự bỏ lại. Bị cáo không có mục đích chiếm đoạt tài sản, anh NG cũng đã nhận lại xe nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không khởi tố về hành vi trộm cắp tài sản đối với bị cáo.

Đối với hành vi H đã đập phá 02 bình nước và 02 chậu cây kiểng, qua định giá có giá trị thiệt hại là 180.000 đồng, do không đủ định lượng để khởi tố hành vi Cố ý làm hư hỏng tài sản nên Công an huyện Long Thành ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 3.500.000 đồng.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại bản Cáo trạng số 145/CT-VKSLT ngày 10/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành truy tố bị cáo Phạm Chí H về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm b khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

- Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:

Tại cơ quan Điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo, phù hợp với lời khai của bị hại, những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ thu thập được tại hồ sơ vụ án, do đó cáo trạng của Viện kiểm sát là đúng pháp luật. Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo như tại cáo trạng.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Áp dụng tình tiết bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những căn cứ trên, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Chí H phạm tội "Cố ý gây thương tích" áp dụng điểm b khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Phạm Chí H mức án từ 08 đến 10 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tuyên tịch

thu, tiêu hủy 01 lon bằng kim loại có nhãn hiệu ENSURE Gold (hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành đang quản lý).

- Ý kiến của bị hại: Về mặt dân sự: yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền là 20.811.000 đồng. Về mặt hình sự: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa, người làm chứng ông Lê Trần Ngọc A , ông Huỳnh Văn H1 vắng mặt, đại diện Viện kiểm sát đề nghị vẫn tiến hành xét xử. Xét những người này vắng mặt nhưng họ đã có lời khai tại Cơ quan điều tra và sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Chí H đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, với lời khai của bị hại, những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ thu thập được tại hồ sơ vụ án và cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, nên có cơ sở xác định: Phạm Chí H là người nghiện ma tuý, không nghề nghiệp và nơi ở nhất định. Sau khi H sử dụng ma tuý đá, lúc 12 giờ ngày 04/8/2019 H đi bộ đến tổ 16 khu M, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đồng Nai để tìm người quen. Lúc này, H bị ảo giác ma tuý nên có hành vi dùng xăng châm lửa đốt trong ống sắt ném vào người anh Huỳnh Trần Thế P và gây thương tích với tỷ lệ thương tật là 06%. Sau khi bị gây thương tích, ngày 12/8/2019 anh P có đơn yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự về hành vi gây thương tích của H. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm b khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội ở địa phương. Xuất phát từ việc sử dụng trái phép chất ma túy nên bị cáo có hiện tượng ảo giác dẫn đến bị cáo đã thực hiện hành vi gây thương tích cho người khác. Bị cáo nhận thức được hành vi sử dụng ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn sử dụng, thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy, cần có mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra mới đủ sức răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi gây thương tích cho anh P, bị cáo chưa bồi thường được khoản nào cho anh P. Nay bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền là 20.811.000 đồng (Hai mươi triệu tám trăm mười một ngàn đồng), gồm các khoản: Tiền viện phí từ ngày 04/8/2019 đến ngày 15/8/2019 là 811.000 đồng; tiền mua sữa bồi dưỡng sức khỏe cho bị hại 1.000.000 đồng; tiền mua dụng cụ y tế thêm như băng gạc, giấy lót vết bỏng 1.000.000 đồng; tiền mất thu nhập của bị hại từ ngày 04/8/2019 đến ngày 16/9/2019 là 42 ngày x 400.000 đồng = 16.800.000 đồng; tiền mất thu nhập của người chăm sóc là vợ của bị cáo 100.000 đồng x 12 ngày = 1.200.000 đồng. Bị hại không yêu cầu tổn thất tinh thần hay khoản nào khác. Bị cáo đồng ý với yêu cầu của bị hại. Xét yêu cầu của bị hại là phù hợp, sự thỏa thuận của bị cáo và bị hại là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội nên được ghi nhận, bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bị hại số tiền nêu trên.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 lon bằng kim loại có nhãn hiệu ENSURE Gold (hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành đang quản lý).

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.040.550 đồng (5% của 20.811.000 đồng) án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, không có người nào có ý kiến hoặc kH nại gì nên các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Chí H phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Phạm Chí H 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/8/2019.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ quy định tại khoản 5 Điều 275, Điều 584, Điều 585, khoản 1 Điều 586, Điều 590 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 212, Điều 213, Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự, công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại: Bị cáo Phạm Chí H có trách nhiệm bồi thường cho anh Huỳnh Trần Thế P số tiền 20.811.000 đồng (Hai mươi triệu tám trăm mười một ngàn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 lon bằng kim loại có nhãn hiệu ENSURE Gold (hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện L đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16/10/2019).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Phạm Chí H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.040.550 đồng (Một triệu không trăm bốn mươi ngàn năm trăm năm mươi đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND H.Long Thành;
- NTGCA H.Long Thành;
- CCTHA H.Long Thành;
- TAND T.Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu.

Trần Thị Thanh Hoa

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thanh Hoa